

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HS-ST.

Ngày: 26 - 8 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùa A Sơn

Ông Mùi Văn Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Điệp – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2022/TLST - ST ngày 05 tháng 08 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Mùa A S; tên gọi khác: Không, sinh năm 1952, sinh tại huyện B, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A M và bà Sòng Thị M (Đều đã chết); bị cáo có vợ là Sòng Thị S, sinh năm 1955 và 06 con; con lớn sinh năm 1973; con nhỏ sinh năm 1987; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 14/6/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mùa A S, sinh năm 1952, trú tại: Bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 14/6/2022, S một mình đi bộ từ nhà đến bản C, xã T, huyện V để tìm mua ma túy cho bản thân sử dụng. Khi đến nơi, S đã gặp một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 50 tuổi, không quen biết. **S đã hỏi và**

mua được của người phụ nữ dân tộc Mông đó 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 01 gói nilon màu hồng đựng 01 viên Hồng phiến và 01 gói nilon màu xanh đựng ma túy dạng đá với giá 50.000 đồng. S cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo ngực bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Đến 11 giờ cùng ngày, khi S đang đi bộ trên đường dân sinh bản C, xã T, huyện V thì bị tổ công tác Công an xã T, huyện V kiểm tra, yêu cầu có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. S đã tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên phải đang mặc trên người ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 02 gói nilon trong đó: 01 gói nilon màu hồng đựng 01 viên nén màu hồng bề mặt có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine và 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng các tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; đồng thời S khai nhận đó là ma túy của S cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Mùa A S, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong gói ma túy, đồng thời dẫn giải Mùa A S về trụ sở Công an huyện V bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V để điều tra, giải quyết.

Ngày 14/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V cùng Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Mùa A S được như sau:

- 01 viên nén màu hồng, bề mặt có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine được khối lượng là 0,087 gam; lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu S1;
- Số tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp được khối lượng 1,468 gam; lấy toàn bộ 1,468 gam làm mẫu giám định ký hiệu S2.

Các mẫu giám định S1, S2 được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 1053 ngày 17/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu S1, S2 đều là ma túy, loại Methamphamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là S1 = 0,087, S2 = 1,468 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,555 gam; loại Methamphetamnie. Hoàn lại mẫu gửi giám định ký hiệu S2 có khối lượng 0,090 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Cáo trạng số: 70/CT-VKS ngày 03/08/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Mùa A S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Mùa A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mùa A S mức án từ 21 (Hai mươi một) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu cùng vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,090 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong mẫu gửi giám định.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 14/06/2022, Mùa A S có hành vi tàng trữ trái phép 1,555 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mùa A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo sinh ngày 04 tháng 6 năm 1952, tính đến ngày xét xử bị

cáo đã trên 70 tuổi là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

- Bị cáo Mùa A S đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu cùng vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,090 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong mẫu gửi giám định là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Mùa A S khai mua được của một người phụ nữ tộc Mông, không biết tên và địa chỉ. Do vậy cơ quan CSĐT Công an huyện V không có căn cứ điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

2. Tuyên bố bị cáo Mùa A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Mùa A S 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/06/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu cùng vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,090 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong mẫu gửi giám định.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 91/BBVC-CCTHA ngày 05/08/2022.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện; Tỉnh
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu